

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ T
TỈNH B

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 287/2023/HS-ST
Ngày: 27 – 10 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH B

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trung Tín.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Hoàng Thuận.

Bà Phan Hồng Châu.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh B.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Văn Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 287/2023/HSST ngày 02 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 298/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Kiên Hoàng V, sinh năm 1996 tại tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: ấp Bung Thum, xã L, huyện X, tỉnh S; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Khơ me; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kiên V và bà Sơn Thị Phượng L; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/11/2022 cho đến nay. Có mặt.

Bị hại: Bà Trần Thị Mỹ D, sinh năm 1980; địa chỉ: 20A1 khu phố Đồng An 2, phường B, thành phố T, tỉnh B. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Sơn Hồng C, sinh năm 1991; địa chỉ: 3/2B khu phố Đồng An 1, phường B, thành phố T, tỉnh B. Có mặt.

- Ông Kiên Hoàng Y, sinh năm 2003; địa chỉ: 3/2B khu phố Đồng An 1, phường B, thành phố T, tỉnh B. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 12/9/2022, do cần tiền tiêu xài nên bị cáo Kiêm Hoàng V đem chiếc xe mô tô nhãn hiệu: HONDA, số loại: Winner X, màu sơn: Đỏ - Đen, biển số: 83Z1-102.93 của Vũ đến tiệm cầm đồ Quốc Dung 2, địa chỉ: 20A1, khu phố Đồng An 2, phường B, thành phố T, tỉnh B gặp chủ tiệm là bà Trần Thị Mỹ D để cầm cố trong thời hạn 30 ngày với số tiền là 19.000.000 đồng.

Đến ngày 18/10/2022, do không có tiền chuộc xe nên Vũ nảy sinh ý định chiếm đoạt lại xe mô tô biển số 83Z1-102.93 do bà D đang nhận cầm cố của Vũ. Thực hiện ý định, khoảng 12 giờ 40 phút, ngày 18/10/2022, Vũ mang theo 01 chìa khóa phụ của xe mô tô và đi bộ đến tiệm cầm đồ Quốc Dung 2. Khi gặp bà D, Vũ nói chuộc xe thì bà D đưa các giấy tờ liên quan đến hợp đồng cầm xe cho Vũ, sau đó bà D cùng Vũ dắt xe mô tô biển số: 83Z1-102.93 ra để phía trước cửa, gần quầy tính tiền. Bà D và Vũ thỏa thuận khi nào Vũ chuyển tiền qua số tài khoản ngân hàng cho bà D thì bà D giao chìa khóa và xe cho Vũ. Trong lúc đợi Vũ chuyển chuyển tiền thì bà D đi vào phía trong tiệm sắp xếp xe cách vị trí Vũ và xe mô tô biển số: 83Z1-102.93 khoảng 15m. Lợi dụng bà D đang sắp xếp xe, quay lưng lại với Vũ và khuất tầm nhìn, Vũ lén lút dùng chìa khóa phụ mở khóa, khởi động và điều khiển xe chạy về nhà tại Sóc Trăng. Khi bà D nghe tiếng xe mô tô, quay ra thì không thấy Vũ và xe mô tô biển số: 83Z1 102.93 đâu. Đến ngày 08/11/2022, bà D đến Công an phường B tố giác hành vi chiếm đoạt tài sản của Vũ và giao cho Công an 01 chìa khóa loại Smartkey màu đen. Cùng ngày 08/11/2022, Kiêm Hoàng V đến Công an phường B đầu thú và giao nộp 01 xe mô tô biển số: 83Z1-102.93, 01 chìa khóa loại Smartkey màu đen.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản và biên bản định giá tài sản ngày 17/11/2022 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự thành phố T kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Winer X, biển số: 83Z1-102.93, màu sơn: Đỏ - Đen, số khung: RLHKC4409NY010875, số máy: KC34E5007481 có giá trị là 35.500.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 290/CT-VKS-TA ngày 30/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T đã truy tố bị cáo Kiêm Hoàng V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Kiêm Hoàng V từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Sơn Hồng C là cậu ruột của bị cáo V đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thay bị cáo số tiền 30.000.000 đồng là tiền cầm cố

và chi phí phát sinh từ việc cầm cố xe mô tô biển số 83Z1-102.93 cho bà Trần Thị Mỹ Dung, bà D không có yêu cầu gì khác. Ông C không yêu cầu Vũ trả lại số tiền trên cho Ông C.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng theo nội dung Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo đã ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Kiêm Hoàng V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh B đã truy tố, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận:

[2.1] Khoảng 12 giờ 40 phút, ngày 18/10/2022 tại tiệm cầm đồ Quốc Dung 2, địa chỉ 20A1, khu phố Đồng An 2, phường B, thành phố T, tỉnh B, bị cáo Kiêm Hoàng V đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe: Winer X, biển số: 83Z1-102.93 mà bị cáo đã cầm cho chủ tiệm là bà Trần Thị Mỹ D vào ngày 12/9/2022 nhưng chưa thanh toán tiền cầm cố cho bà D. Theo kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá trong Tố tụng hình sự thành phố T, xe mô tô nhãn hiệu: HONDA, loại xe: Winer X có trị giá 35.500.000 đồng. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2.2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản mà người khác đang quản lý là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vì tham lam, muốn chiếm đoạt tài sản không phải bằng sức lao động của mình, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của bị hại trong việc quản lý tài sản để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương, lỗi của bị cáo là cố ý trực tiếp. Vì vậy cần xử phạt mức án phù hợp với tính chất, mức độ hành vi đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo đầu thú, bị cáo là người dân tộc thiểu số trình độ nhận thức pháp luật còn hạn chế, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh đối với bị cáo là phù hợp, tuy nhiên mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt đối với bị cáo là tương đối nghiêm khắc do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nên Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo thấp hơn mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[6] Đối với xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Winer X, biển số 83Z1-102.93, màu sơn: Đỏ - Đen, số khung: RLHKC4409NY010875, số máy: KC34E5007481, giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Kiên Hoàng Y và 02 chìa khóa loại Smartkey màu đen. Quá trình điều tra xác định, xe mô tô trên do bị cáo V mua mà có nhưng bị cáo chưa có căn cước công dân nên đã nhờ em trai là ông Kiên Hoàng Y đứng tên đăng ký xe. Ông Y không có yêu cầu gì khác đối với chiếc xe này. Vì vậy, cần trả lại xe mô tô và 02 chìa khóa trên cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Ông Sơn Hồng C là cậu ruột của bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường số tiền 30.000.000 đồng là tiền cầm cố và chi phí phát sinh từ việc cầm cố xe mô tô biển số 83Z1-102.93 cho bà Trần Thị Mỹ D, bà D không có yêu cầu gì khác đối với bị cáo. Ông C không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền trên cho Ông C nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Điều 106, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Kiêm Hoàng V phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Kiêm Hoàng V 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/11/2022.

3. Về xử lý vật chứng:

- Trả lại cho bị cáo Kiêm Hoàng V 01 xe mô tô nhãn hiệu: HONDA, loại xe: Winer X, biển số: 83Z1-102.93, màu sơn: Đỏ - Đen, số khung: RLHKC4409NY010875, số máy: KC34E5007481 (kèm theo hai chìa khoá của xe mô tô này)

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/5 /2023 giữa Công an thành phố T và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T).

4. Về án phí:

Buộc bị cáo Kiêm Hoàng V phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố T;
- Chi cục THA thành phố T;
- Công an thành phố T;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố T;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Trung Tín